

Môn học: Lập trình Web LAB 10

I. Mục tiêu

- Hiểu biết về Web Service và các loại Web Service phổ biến: REST, SOAP.
- Hiểu biết các mã trạng thái của giao thứ HTTP (HTTP Status Codes) và xử lý các mã trạng thái khi làm việc với Web service.
- Hiểu biết về các chuẩn định dạng dữ liệu thường gặp: JSON (JavaScript Object Notation) và XML (eXtensible Markup Language).

II. Các bước thực hiện

Tìm hiểu Web Service (Tài liệu tham khảo: web services.ppt)

III. Bài tập

Bài 1. Trình bày định nghĩa, ưu điểm và nhược điểm của các loại Web Service: REST và SOAP.

Bài 2.

- ❖ Cho một CSDL MySQL đã được export trong file **example.sql**, dùng công cụ PHPMyAdmin để import CSDL này vào hệ quản trị CSDL MySQL trên máy thực hành.
- ❖ Hiện thực một Web Service (RESTful + JSON response data type) và công nghệ AJAX để hiện thực trang web có các tính năng sau đây:
 - **a.** Tính năng liệt kê tất cả các dữ liệu có trong bảng **cars** (hiển thị trong một bảng, HTML table).
 - **b.** Tính năng thêm một record dữ liệu mới vào bảng **cars** (dữ liệu được người dùng nhập vào từ form, các dữ liệu phải được kiểm tra theo đúng yêu cầu bằng ngôn ngữ PHP).
 - c. Tính năng chỉnh sửa một record dữ liệu trong bảng cars.
 - d. Tính năng xoá một record dữ liệu khỏi bảng cars.

❖ Ghi chú kiểm tra dữ liệu đầu vào:

- ▶ id : số nguyên.
- > name : kiểu chuỗi, độ dài từ 5 đến 40 kí tự.
- > year : số nguyên, giá trị nằm trong khoảng: 1990 2015

--HÉT--